

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2022/TLST-DS ngày 06/01/2022 về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Quang N - sinh năm 1955; Địa chỉ: số 40, đường M, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B – sinh năm 1961 và Bà Võ Thị Ng – sinh năm 1966; Địa chỉ: xóm 3, xã NB, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng 21834,9m² đất rừng tại thửa 39, tờ bản đồ số 01 và 4998,7m² đất trồng cây lâu năm tại thửa 433, tờ bản đồ số 10 thuộc đồi Cúp Gạo (xóm 2 xã NB, Nghi Lộc, Nghệ An) được thiết lập vào năm 2002 giữa bên bán là ông Nguyễn Văn B, bà Võ Thị Ng và bên mua là ông Lê Quang N.

Trên cơ sở giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất:

- Công nhận quyền sử dụng đất và giao cho ông Lê Quang N sử dụng 21834,9m² đất rừng tại thửa 39, tờ bản đồ số 01 thuộc xóm 2 xã NB, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An ghi nhận tại Quyết định giao quyền quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp số 46/25QĐ/UB ngày 06/4/1996 do UBND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An cấp cho ông Nguyễn Xuân B (tức Nguyễn Văn B). Ông N, ông B và bà Ng có trách nhiệm, nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền

để thực hiện việc đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký biến động quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Công nhận quyền sử dụng đất và tạm giao cho ông Lê Quang N sử dụng 4998,7m² đất trồng cây lâu năm tại thửa 433, tờ bản đồ số 10 thuộc xóm 2 xã NB, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Ông N có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất 433 theo quy định của pháp luật.

Ông B, bà Ng có nghĩa vụ thu hoạch cây cối thuộc quyền sở hữu của ông B – bà Ng gắn liền trên phần đất đã chuyển nhượng để giao đất cho ông N.

Ông B, bà Ng có nghĩa vụ giao đất và phối hợp với ông N khi làm thủ tục theo quy định.

** Phần đất chuyển nhượng tại thửa đất số 39 được định vị:*

- Phía Bắc giáp phần còn lại của thửa 39, có kích thước: 115,38m; trên sơ đồ được đánh dấu bằng điểm toạ độ 1 và 2; trong đó:

Điểm 1 có toạ độ: X 581412.7400; Y 2078251.4700;

Điểm 2 có toạ độ: X 581309.0100; Y 2078200.9500.

-Phía Nam giáp thửa 433 có kích thước: 29,58m + 75,91m + 20,03m + 10,96m + 7,51m.

- Phía Đông giáp thửa đất số 40, có kích thước 164,3m

- Phía Tây giáp thửa đất số 05 có kích thước 54,71m+7,83m+13,69m; giáp thửa đất số 432 có kích thước: 12,78m + 83,36m.

** Phần đất chuyển nhượng tại thửa đất số 433 được định vị:*

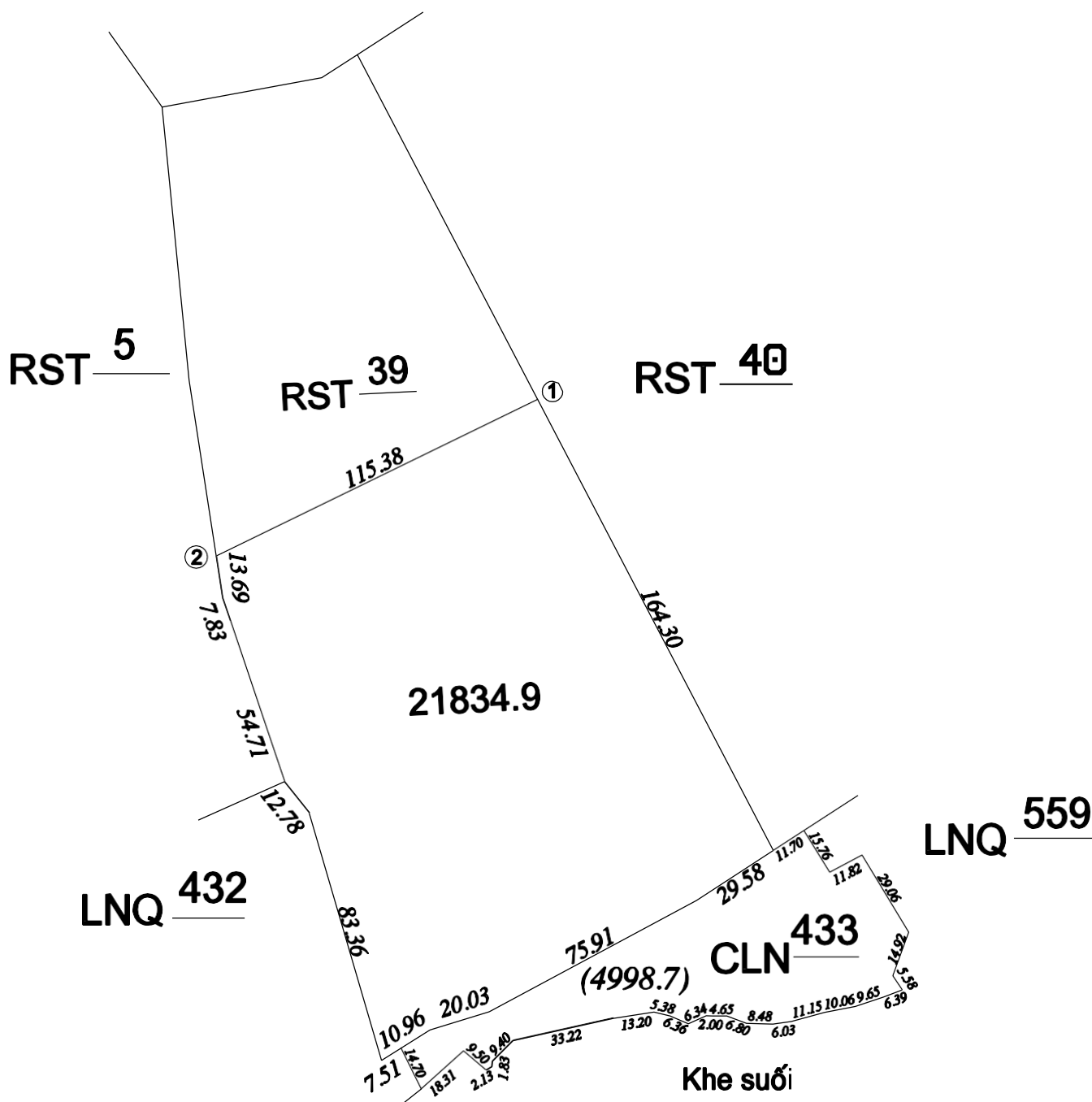
- Phía Bắc giáp phần đất chuyển nhượng tại thửa 39, có kích thước: 10,96m + 20,03m + 75,91m + 29,58m; giáp thửa đất số 40 có kích thước 11,7m.

- Phía Nam giáp khe suối, có kích thước: 18,31m + 9,5m + 2,13m + 1,83m + 9,4m + 33,22m +13,2m + 5,38m + 6,36m + 6,34m + 2m + 4,65m + 6,8m + 8,48m + 6,03m + 11,15m + 10,06m + 9,65m + 6,39m.

- Phía Đông giáp thửa đất số 559, có kích thước 15,76m + 11,82m + 29,06m + 14,92m + 5,58m.

- Phía Tây giáp thửa đất số 432, có kích thước 14,7m.

Sơ đồ chia đất được thể hiện như sau:



- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Lê Quang N, ông Nguyễn Văn B. Bà Ng chịu 37.500 (Ba mươi bảy ngàn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Nghi Lộc;
- Chi cục THA DS huyện Nghi Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Thắm